Câu 1.

Từ nào dưới đây có nghĩa giống với từ "thu hút"?

A. chú ý

B. say mê

C. lôi cuốn

D. mải mê

Câu 2.

Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

A. sinh động

B. đồ xộ

C. xuy nghĩ

D. sao suyến

Câu 3.

Từ nào dưới đây không cùng nhóm với các từ còn lại?

A. mùa đông

B. mùa màng

C. mùa xuân

D. mùa thu

Câu 4.

Từ nào dưới đây có nghĩa là "quyết và cố gắng thực hiện bằng được điều đã định, tuy biết là có nhiều khó khăn, trở ngại"?

A. phấn đấu

B. quyết tâm

C. ý chí

D. kiên nhẫn

Câu 5.

Hình ảnh nào có thể minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Gió đã thổi Giêng, Hai

Triền sông ngô xanh mướt

Nghe dạt dào lá hát

Chiều mỡ màng xanh trong.

(Nguyễn Trọng Hoàn)

A. A landscape with water and buffaloes

Description automatically generated

B. A pond with water and birds flying over it

Description automatically generated

C.  A group of people working in a farm with Milford Sound in the background

Description automatically generated

D. A group of people walking on a dirt road with cows and a kite

Description automatically generated

Câu 6.

Tiếng "kính" có thể ghép với tiếng nào dưới đây để tạo thành danh từ?

A. lăng

B. cung

C. mến

D. trọng

Câu 7.

Câu thơ nào dưới đây có sử dụng biện pháp nghệ thuật so sánh?

A. Bướm vàng bay lượn trên đê

Gọi em thả cánh diều về hoàng hôn.

(Nguyễn Lãm Thắng)

B. Mặt trời xuống đến núi

Toả ráng đỏ chiều hôm.

(Võ Quảng)

C. Hoa lựu như lửa lập loè

Nhớ khi em tưới, em che hàng ngày.

(Trần Đăng Khoa)

D. Nắng vào quả cam nắng ngọt

Trong suốt mùa đông vườn em.

(Xuân Quỳnh)

Câu 8.

Câu thơ nào dưới đây có sử dụng biện pháp nghệ thuật nhân hoá?

A. Em mơ là vầng trăng tỏ

Lung linh giữa trời thu xanh.

(Nguyễn Lãm Thắng)

B. Em trồng cây lựu xanh xanh

Cuốc kêu chưa dứt mà cành đầy hoa.

(Trần Đăng Khoa)

C. Suối dài xanh mướt nương ngô

Bốn phương lồng lộng Thủ đô gió ngàn...

(Tố Hữu)

D. Đèn biển đêm qua nhấp nháy

Bây giờ đứng quấn khăn sương.

(Hoài Khánh)

Câu 9.

Câu văn nào sử dụng biện pháp so sánh miêu tả đúng khung cảnh trong đoạn phim dưới đây?

((Video)): Khoi 4/1 - Ôn luyện Trạng Nguyên Tiếng Việt - Khối 4 Năm học 2024 - 2025/10 - Ôn luyện vòng Sơ khảo - Cấp Trường (Bài 4) - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A. Cơn gió đến, thổi những cánh hoa rung rinh trong nắng sớm.

B. Nhị hoa vàng tươi, thơm ngát, thu hút bao ong bướm đến hút mật.

C. Những cánh hoa hồng thắm, mỏng manh như cánh bướm.

D. Trong vườn, những chú bướm bay đến dạo chơi, tìm hoa hút mật.

Câu 10.

Hình ảnh sau gợi nhắc đến câu tục ngữ nào?

A group of cartoon girls

Description automatically generated

A. Trẻ cậy cha, già cậy con.

B. Con hơn cha là nhà có phúc.

C. Đi hỏi già, về nhà hỏi trẻ.

D. Học thầy không tày học bạn.

Câu 11.

Từ ngữ nào thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành câu văn miêu tả hình ảnh sau?

A moon over a river

Description automatically generated

Đêm khuya, vầng trăng tròn vành vạnh, toả ánh sáng [[vàng bạc]], lung linh xuống dòng sông.

A. vàng vọt

B. vàng bạc

C. vàng tươi

D. vàng ối

Câu 12.

Câu tục ngữ nào dưới đây khuyên chúng ta phải biết ơn, kính trọng thầy cô?

A. Tiên học lễ, hậu học văn.

B. Học thầy không tày học bạn.

C. Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy.

D. Người không học như ngọc không mài.

Câu 13.

Nghe đoạn thơ sau và cho biết loài chim nói về điều gì?

((Audio))

A. Loài chim nói về sự phát triển hiện đại của đất nước.

B. Loài chim nói về những danh lam thắng cảnh tươi đẹp của đất nước.

C. Loài chim nói về nền văn hoá lâu đời của đất nước.

D. Loài chim nói về sự hiền hậu, hiếu khách của con người Việt Nam.

Câu 14.

Khi đến thăm nhà Lan, Hoa thấy bạn có cuốn sách "Dế Mèn phiêu lưu kí" nên rất muốn mượn. Trong trường hợp này, Hoa nên nói như thế nào?

A cartoon of two girls sitting on a rug

Description automatically generated

A. Bạn có thấy cuốn sách này hay không?

B. Bạn cho tớ mượn cuốn sách này nhé!

C. Ai mua cho bạn cuốn sách này?

D. Bạn nhớ giữ sách cẩn thận nhé!

Câu 15.

Câu văn nào dưới đây mô tả đúng đoạn phim sau?

((Video)): Khoi 4/1 - Ôn luyện Trạng Nguyên Tiếng Việt - Khối 4 Năm học 2024 - 2025/10 - Ôn luyện vòng Sơ khảo - Cấp Trường (Bài 4) - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A. Mặt hồ xanh biếc, phẳng lặng như một chiếc gương soi.

B. Dòng suối trong vắt, chảy róc rách trong rừng già.

C. Trên sông, vài chiếc thuyền đang thả lưới đánh cá trong ánh hoàng hôn.

D. Dòng sông xanh biếc chảy quanh xóm làng.

Câu 16.

Câu văn nào sử dụng biện pháp so sánh và nhân hoá miêu tả đúng khung cảnh trong hình ảnh dưới đây?

A stream running through a rice field

Description automatically generated

A. Sáng sớm, màn sương trắng phủ trên cánh đồng còn chưa tan hết.

B. Kênh nước như con rắn lớn uốn lượn, mang dòng nước mát đi ban phát khắp ruộng đồng.

C. Cánh đồng lúa xanh mướt, rì rào trong cơn gió mát chiều hôm.

D. Mặt trời toả những tia nắng ấm như trải thảm vàng xuống muôn nơi.

Câu 17.

Đọc đoạn văn dưới đây và chọn đáp án đúng.

(1) Sao bạn lại không thể cùng tôi dạo chợ trên sông, đi từ buổi sớm mai trong lành để ngắm xóm chợ tươi tắn, nhiều màu sắc và lạ lùng trong con mắt người xứ khác. (2) Mà, sao lại là buổi mai? (3) Vì chợ lúc bình minh lên như thời thơ ấu của một đời người, đẹp đẽ, tinh khiết , trong ngần. (4) Sương đọng trên chiếc mùng giăng trên mui ghe của đám trẻ con ngủ vùi, ngủ nướng rồi bảng lảng tan cho một ngày buôn bán bận rộn bắt đầu. (5) Hàng trăm chiếc ghe to, nhỏ, đậu sát vào nhau thành một dãy dài, người bán, người mua tròng trành trên sóng nước.

(Theo Nguyễn Ngọc Tư)

A. Tất cả các từ in đậm đều là động từ

B. Đoạn văn trên có 1 câu sử dụng biện pháp nghệ thuật so sánh.

C. Câu số 5 có sử dụng biện pháp nhân hoá.

D. Tất cả các từ in đậm đều là tính từ

Câu 18.

Chọn từ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống:

(đã, sẽ, đang)

Mẹ bảo [[sẽ]] cho em đi chơi ở thuỷ cung nếu chăm chỉ học tập.

Em [[đang]] học bài thì nghe thấy tiếng bạn Nam gọi.

Chiều qua, em với chị [[đã]] nấu bữa tối cho cả nhà.

Câu 19.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống:

Ôi, cuốn sách này hay quá [[!]]

Cuốn sách này kể về cuộc đời lưu lạc của cậu bé Rê-mi [[.]]

Bạn cho tớ mượn cuốn sách "Không gia đình" được không [[?]]

Câu 20.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Đồng Đăng có phố Kì Lừa

Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh.

Câu ca dao trên có [[3]] danh từ riêng.

Câu 21.

Điền cặp từ có nghĩa giống nhau để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Ở [[hiền]] gặp [[lành]].

Câu 22.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "danh, giá, từ, nhân" có thể ghép được tất cả [[10]] từ.

Câu 23.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Phượng khoe áo mới gọi hè

Chui lên mặt đất... con ve gọi mùa.

(Theo Nguyễn Lãm Thắng)

Tính từ trong câu thơ trên là [[mới]].

Câu 24.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Mưa đầu mùa báo hè về

Cây xoan biêng biếc tiếng ve chĩu cành

Từ trong thăm thẳm lá xanh

Phượng hồng đã nhú môi xinh thẹn thùng.

(Theo Nguyễn Lãm Thắng)

Từ viết sai trong đoạn thơ trên là từ [[chĩu]], sửa lại là [[rỉu]].

Câu 25.

Giải câu đố sau:

Giữ nguyên có nghĩa là trời

Thêm nặng nhân hậu, ngợi khen hiền lành.

Từ thêm nặng là từ gì?

Đáp án: từ [[nhân]]

Câu 26.

Đọc văn bản sau và ghép nội dung ở cột bên trái với nội dung tương ứng ở cột bên phải.

Quê tôi bắt đầu vào mùa xuân, mùa của sự sinh sôi, đâm chồi, nảy lộc. Khác với sự vàng úa lúc cuối đông, cỏ đã lên xanh rờn ở chân đê. Nắng mới hửng lên cuối chân trời xa xa, trên cao mây tụ lại trông như hàng nghìn chú cừu chen chúc. Hoa chanh rải cánh trắng thơm nồng xuống vườn nhà và đâu đó trong không gian, ta còn nghe thấy tiếng vỗ cánh rất khẽ của bầy ong đi kiếm mật.

(Theo Quy Na)

- Hoa chanh [(rải cánh trắng xuống vườn.)]

- Mây [(tụ lại giống như đàn cừu.)]

- Nắng mới [(hửng lên ở cuối chân trời xa xa.)]

- Cỏ [(mọc xanh rờn ở chân đê.)]

- rải cánh trắng xuống vườn.

- tụ lại giống như đàn cừu.

- hửng lên ở cuối chân trời xa xa.

Câu 27.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu văn hoàn chỉnh.

- sinh

- dọn

- lớp.

- Chúng

- em

- vệ

- cùng

- nhau

[(Chúng)] [(em)] [(cùng)] [(nhau)] [(dọn)] [(vệ)] [(sinh)] [(lớp)].

Câu 28.

Sắp xếp các câu sau thành một đoạn văn hoàn chỉnh.

- Chiều sang, nước sông xanh biếc, mát rượi, êm đềm, uốn lượn quanh ruộng đồng, bờ bãi.

- Trưa về, nước sông lấp lánh đến loá mắt vì ánh mặt trời chói chang.

- Sáng sớm, khi mặt trời nhô cao, dòng sông khoác tấm áo lụa hồng đằm thắm.

- Đêm xuống, sông mặc tấm áo nhung đen huyền bí, long lanh soi vầng trăng sáng.

- Ánh trăng chảy tràn khắp mặt sông như dát bạc.

- [(Sáng sớm, khi mặt trời nhô cao, dòng sông khoác tấm áo lụa hồng đằm thắm.)]

- [(Trưa về, nước sông lấp lánh đến loá mắt vì ánh mặt trời chói chang.)]

- [(Chiều sang, nước sông xanh biếc, mát rượi, êm đềm, uốn lượn quanh ruộng đồng, bờ bãi.)]

- [(Đêm xuống, sông mặc tấm áo nhung đen huyền bí, long lanh soi vầng trăng sáng.)]

- [(Ánh trăng chảy tràn khắp mặt sông như dát bạc.)]

Câu 29.

Hãy xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp.

ngoài ra

nhanh nhẹn

ngắm nhìn

khám phá

kì thú

phát hiện

bạn bè

trang nghiêm

vì vậy

mưa rào

hôm qua

tuy nhiên

Dưới đây là các nhóm:

Danh từ [[bạn bè || mưa rào]], [[bạn bè || mưa rào]]

Động từ [[ngắm nhìn || khám phá || phát hiện]], [[ngắm nhìn || khám phá || phát hiện]], [[ngắm nhìn || khám phá || phát hiện]]

Tính từ [[nhanh nhẹn || kì thú || trang nghiêm]], [[nhanh nhẹn || kì thú || trang nghiêm]], [[nhanh nhẹn || kì thú || trang nghiêm]]

Câu 30.

Hãy xếp các cặp từ vào nhóm thích hợp.

thương lượng - đàm phán

yêu mến - nhớ mong

mong muốn - đợi chờ

hùng mạnh - gan dạ

hoang phí - tiết kiệm

thông hiểu - am tường

kiêu căng - khiêm tốn

tự tin - tự ti

nguy nga - tráng lệ

Dưới đây là các nhóm:

Cặp từ có nghĩa trái ngược nhau [[hoang phí - tiết kiệm || kiêu căng - khiêm tốn || tự tin - tự ti]], [[hoang phí - tiết kiệm || kiêu căng - khiêm tốn || tự tin - tự ti]], [[hoang phí - tiết kiệm || kiêu căng - khiêm tốn || tự tin - tự ti]]

Cặp từ có nghĩa giống nhau [[thương lượng - đàm phán || yêu mến - nhớ mong || mong muốn - đợi chờ || hùng mạnh - gan dạ || thông hiểu - am tường || nguy nga - tráng lệ]], [[thương lượng - đàm phán || yêu mến - nhớ mong || mong muốn - đợi chờ || hùng mạnh - gan dạ || thông hiểu - am tường || nguy nga - tráng lệ]], [[thương lượng - đàm phán || yêu mến - nhớ mong || mong muốn - đợi chờ || hùng mạnh - gan dạ || thông hiểu - am tường || nguy nga - tráng lệ]], [[thương lượng - đàm phán || yêu mến - nhớ mong || mong muốn - đợi chờ || hùng mạnh - gan dạ || thông hiểu - am tường || nguy nga - tráng lệ]], [[thương lượng - đàm phán || yêu mến - nhớ mong || mong muốn - đợi chờ || hùng mạnh - gan dạ || thông hiểu - am tường || nguy nga - tráng lệ]], [[thương lượng - đàm phán || yêu mến - nhớ mong || mong muốn - đợi chờ || hùng mạnh - gan dạ || thông hiểu - am tường || nguy nga - tráng lệ]]